

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ về phát triển công dân số trên địa bàn xã Đắk Hà**

Thực hiện Kế hoạch số 305/KH-UBND ngày 12/08/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ về phát triển công dân số, Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nguyên tắc, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP; tổ chức triển khai đồng bộ, thống nhất, hiệu quả, góp phần xây dựng nền hành chính hiện đại, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Phát huy vai trò của người dân là trung tâm, là chủ thể, đồng thời là nguồn lực, mục tiêu và động lực của quá trình phát triển công dân số; tạo điều kiện để mọi người dân được tiếp cận, sử dụng thuận lợi các dịch vụ số, dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng định danh quốc gia (VNeID) và các tiện ích số trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội; hình thành thói quen sử dụng dịch vụ số và tham gia môi trường số an toàn, văn minh.

- Đẩy mạnh khai thác hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Hệ thống Định danh và xác thực điện tử, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành và các nền tảng số dùng chung; thúc đẩy tích hợp, chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công và phát triển các tiện ích số, từng bước hình thành hệ sinh thái công dân số trên địa bàn xã.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức triển khai; tăng cường phối hợp liên ngành, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực nhằm bảo đảm hoàn thành các mục tiêu phát triển công dân số.

### **2. Yêu cầu**

- Việc triển khai thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm bám sát các nguyên tắc phát triển công dân số theo Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP; tuân thủ quy định của pháp luật; bảo đảm quyền con người, quyền công dân; lấy người dân làm trung tâm, tạo điều kiện thuận lợi nhất để người dân tiếp cận, sử dụng dịch vụ số và được thụ hưởng các chính sách khuyến khích theo quy định.

- Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất; sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện; bảo đảm các nhiệm vụ được triển khai đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã.

- Tập trung rà soát, tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính; đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; tích hợp, khai thác hiệu quả ứng dụng VNeID, chữ ký số công cộng và các nền tảng số phục vụ người dân; tăng cường kết nối, chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu; bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong suốt quá trình triển khai.

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; định kỳ đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu của Kế hoạch theo đúng tiến độ.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện**

Quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP đến các cơ quan, đơn vị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong phát triển công dân số; đẩy mạnh tuyên truyền về quyền, lợi ích, trách nhiệm của công dân số, các tiện ích của tài khoản Định danh điện tử, ứng dụng VNeID, chữ ký số công cộng và các chính sách khuyến khích của Nhà nước.

### **2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách và tổ chức thực hiện phát triển công dân số**

Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành theo thẩm quyền các cơ chế, chính sách của địa phương nhằm triển khai đầy đủ các quy định của Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP; lồng ghép các mục tiêu phát triển công dân số trong các chương trình, kế hoạch chuyển đổi số, cải cách hành chính và phát triển kinh tế - xã hội của xã.

### **3. Phát triển hạ tầng số, dữ liệu số và các điều kiện bảo đảm phát triển công dân số**

- Phát triển hạ tầng số, nền tảng số; đẩy mạnh xây dựng, kết nối, chia sẻ và khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu; bảo đảm các điều kiện kỹ thuật để triển khai định danh, xác thực điện tử và các tiện ích công dân số; bố trí nguồn lực của địa phương để thực hiện các nhiệm vụ phát triển công dân số.

- Rà soát, tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính; tích hợp phương thức sử dụng chữ ký số công cộng trên ứng dụng VNeID để ký số trên biểu mẫu, tờ khai; triển khai thực hiện các chính sách miễn, giảm phí, lệ phí và các chính sách ưu đãi khác đối với công dân theo quy định.

### **4. Phát triển hệ sinh thái tiện ích công dân số**

- Phối hợp với Bộ Công an và các bộ, ngành Trung ương triển khai đồng bộ, tích hợp thông tin, giấy tờ, dữ liệu, dịch vụ công và các tiện ích trên ứng dụng VNeID, mở rộng việc sử dụng tài khoản định danh điện tử trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, an sinh

xã hội, ngân hàng, thuế, đất đai, giao thông và các lĩnh vực khác theo lộ trình của Chính phủ.

- Phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng; huy động lực lượng Công an xã, đoàn viên thanh niên và các tổ chức chính trị - xã hội trực tiếp hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng các tiện ích của công dân số; ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số và các nhóm người yếu thế.

### **5. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân**

Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng; tăng cường bảo vệ dữ liệu cá nhân; nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng, chống lừa đảo trên không gian mạng; bảo đảm việc khai thác, sử dụng dữ liệu phục vụ phát triển công dân số đúng quy định của pháp luật.

## **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp, nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án, nhiệm vụ có liên quan và các nguồn huy động hợp pháp khác (nếu có), thực hiện theo Điều 8 Nghị quyết số 66.22 và quy định pháp luật hiện hành. Chủ động sử dụng dự toán được giao, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng chế độ; Phòng Kinh tế tham mưu UBND xã bố trí kinh phí phù hợp khả năng cân đối ngân sách.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Công an xã**

- Là Cơ quan Thường trực giúp Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả thực hiện theo quy định.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị rà soát, đề xuất tích hợp các tiện ích, dịch vụ số trên ứng dụng VNeID; hướng dẫn khai thác Hệ thống Định danh và xác thực điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công và triển khai các chính sách khuyến khích công dân số.

- Rà soát, làm sạch dữ liệu dân cư; Tăng cường tối đa lực lượng, thời gian thu nhận hồ sơ cấp tài khoản Định danh điện tử; tuyên truyền hướng dẫn người dân kích hoạt, tích hợp các loại giấy tờ trên ứng dụng VNeID, sử dụng ứng dụng VNeID để thực hiện các giao dịch hành chính hằng ngày.

### **2. Phòng Văn hóa - Xã hội**

- Chủ trì tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch; hướng dẫn các thôn, trường học và Tổ công nghệ số cộng đồng tổ chức truyền thông, tập huấn kỹ năng số, hỗ trợ người dân tiếp cận và sử dụng các tiện ích của công dân số.

- Phối hợp Trạm Y tế, trường học rà soát, chuẩn hóa dữ liệu; hướng dẫn tích hợp Sổ sức khỏe điện tử, thông tin văn bằng, chứng chỉ khi có hướng dẫn và hạ tầng đáp ứng.

### **3. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã**

- Chủ trì rà soát các thủ tục hành chính thuộc phạm vi tiếp nhận, giải quyết có áp dụng chính sách miễn, giảm phí, lệ phí theo Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP; phối hợp với các cơ quan chuyên môn và cơ quan có liên quan xác định điều kiện, đối tượng được hưởng; thực hiện niêm yết, công khai và hướng dẫn người dân thực hiện theo đúng quy định.

- Tăng cường hướng dẫn người dân sử dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến, chữ ký số cá nhân, thanh toán trực tuyến; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình khai thác, tái sử dụng dữ liệu điện tử để báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý.

- Tổng hợp phản ánh, vướng mắc; không yêu cầu cung cấp lại giấy tờ đã có dữ liệu hợp lệ trên VNeID hoặc hệ thống được kết nối.

### **4. Phòng Kinh tế:**

- Trên cơ sở đề nghị của các phòng, cơ quan, đơn vị, tổng hợp tham mưu UBND xã bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo phân cấp ngân sách nhà nước.

- Phối hợp rà soát hạ tầng, thiết bị công nghệ thông tin; tổng hợp nhu cầu sửa chữa, nâng cấp, mua sắm theo quy định.

**5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã:** Tổ chức tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia phát triển công dân số.

**6. Đề nghị Đoàn thanh niên xã:** Phát huy vai trò xung kích của đoàn viên, thanh niên trong hướng dẫn người dân sử dụng ứng dụng VNeID, chữ ký số công cộng và các dịch vụ số; hỗ trợ nâng cao kỹ năng số, kỹ năng an toàn thông tin cho thanh, thiếu niên và người dân.

### **7. Đề nghị Hội Phụ nữ xã**

- Chủ trì tổ chức các chương trình vận động, truyền thông, tập huấn hỗ trợ cán bộ, hội viên, phụ nữ tiếp cận dịch vụ số, nâng cao kỹ năng số và sử dụng an toàn các nền tảng công nghệ.

- Phát huy vai trò nòng cốt của hội viên, phụ nữ trong Tổ công nghệ số cộng đồng; đẩy mạnh phong trào phụ nữ tham gia chuyển đổi số, hướng dẫn các thành viên trong gia đình thực hiện định danh điện tử, dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt; đẩy mạnh tuyên truyền, triển khai các giải pháp truyền thông nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng, chống lừa đảo trực tuyến và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

### **8. Tổ công nghệ số cộng đồng 16 thôn**

- Phối hợp với Công an xã rà soát, lập danh sách người chưa có hoặc chưa kích hoạt VNeID mức độ 2, người chưa tích hợp giấy tờ và nhóm cần hỗ trợ; tổ chức hỗ trợ trực tiếp đến từng hộ (*ưu tiên người cao tuổi, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số, nhóm người yếu thế*).

- Phát huy vai trò xung kích trong thực hiện cao điểm vận động người dân thu nhận hồ sơ cấp tài khoản định danh mức độ 2 và hướng dẫn người dân kích hoạt tài khoản và tích hợp các loại giấy tờ trên VNeID.

### **9. Các cơ quan, đơn vị, trường học, Trạm Y tế**

Rà soát, chuẩn hóa dữ liệu; thực hiện tích hợp các thông tin, giấy tờ, dịch vụ công và các tiện ích thuộc phạm vi quản lý trên VNeID theo lộ trình của Chính phủ, Bộ Công an và Bộ quản lý ngành, lĩnh vực.

Căn cứ nhiệm vụ được giao các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng nội dung triển khai cụ thể; chịu trách nhiệm trước UBND xã về tiến độ, chất lượng, số liệu báo cáo và việc chấp hành quy định. Định kỳ trước ngày **10 hằng tháng** báo cáo tình hình, kết quả thực hiện cũng như khó khăn, vướng mắc phát sinh (*lồng ghép vào báo cáo Đề án 06*) về Công an xã để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ về phát triển công dân số trên địa bàn xã Đắk Hà. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- Công an tỉnh (b/c);
- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- TT HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Công an xã;
- UBMTTQVN và các tổ chức CT-XH xã;
- Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Đoàn thanh niên xã;
- Hội Phụ nữ xã;
- Các cơ quan, đơn vị, trường học, Trạm Y tế;
- Tổ công nghệ số 16 thôn;
- Lưu: VT.



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Minh Vương**